

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ CAI LẬY
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc L – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **24/2022/HS-ST**

Ngày: 17/3/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ CAI LẬY, TỈNH TIỀN GIANG
Thành phần Hội đồng xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Hằng Ni.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Tám.

2. Bà Đặng Thị Tiềm.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Phạm Văn Nhân, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Cai Lay, tỉnh Tiền Giang.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lay tham gia phiên tòa có:* Ông Nguyễn Trần Quốc Vương, Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Cai Lay, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 09/2022/TLST-HS ngày 24 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2022/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 3 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Phạm Nguyễn D; Giới tính: Nam;

- Sinh năm: 10/4/1998;

- Nơi sinh: tỉnh Tiền Giang.

- Đăng ký thường trú: ấp B, xã TH, thị xã Cai Lay, tỉnh Tiền Giang.

- Nghề nghiệp: không;

- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không.

- Trình độ văn hóa: 10/12.

- Quan hệ gia đình:

+ Họ, tên cha: Phạm S, sinh năm 1974.

+ Họ, tên mẹ: Nguyễn Thị L, sinh năm 1976.

Nơi cư trú: ấp B, xã TH, thị xã Cai Lay, tỉnh Tiền Giang.

+ Bị cáo có 02 anh chị em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình.

+ Vợ: Huỳnh T, sinh năm 2000.

+ Bị cáo có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2019, nhỏ nhất sinh năm 2021.

- Tiền án, tiền sự: Không.

- Đặc điểm nhân thân của bị cáo: không.

- Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 28/8/2021, chuyển tạm giam từ ngày 03/9/2021.

2. Họ và tên: Nguyễn A (Huy); Giới tính: Nam;

- Sinh ngày: 30/01/2002;

- Nơi sinh: tỉnh Tiền Giang.

- Đăng ký thường trú: ấp B, xã TH, thị xã Cai Lay, tỉnh Tiền Giang.

- Nghề nghiệp: không;
 - Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không.
 - Trình độ văn hóa: 8/12.
 - Quan hệ gia đình:
 - + Họ, tên cha: Nguyễn Văn H, sinh năm 1972.
 - + Họ, tên mẹ: Nguyễn Thị T, sinh năm 1980.
 - Nơi cư trú: ấp B, xã TH, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.
 - + Bị cáo có 02 anh chị em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình.
 - + Bị cáo chưa có vợ, con.
 - Tiền án, tiền sự: Không.
 - Đặc điểm nhân thân của bị cáo: không.
 - Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 28/8/2021, chuyển tạm giam từ ngày 03/9/2021.
- Các bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 28/8/2021, Phạm Nguyễn D, sinh ngày 10/4/1998, thường trú ấp B xã TH, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang điều khiển xe mô tô biển số 51T4-8275 đến gặp Nguyễn A, sinh ngày 30/01/2002, thường trú cùng ấp để hùn tiền mua ma Ty đá về sử dụng. D điện thoại (thông qua messenger) cho 01 đối tượng tên Huy (chưa rõ họ và địa chỉ) để mua 200.000 đồng ma Ty và hẹn giao tại đập ông Toang thuộc ấp H, xã TH, thị xã Cai Lậy. Sau đó, D điều khiển xe chở A đến gặp Huy. D đưa A 200.000 đồng để trả tiền ma Ty đá. Sau khi A nhận bịch ma Ty cầm trên tay phải và lên xe cho D điều khiển chở về nhà, khoảng 11 giờ 15 phút cùng ngày, khi đến khu vực ấp H, xã TH thì bị Tổ tuần tra Công an xã TH bắt quả tang D, A đang tàng trữ trái phép chất ma Ty cùng vật chứng vụ án.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 bịch nylon màu trắng, bên trong có tinh thể rắn màu trắng nghi là ma Ty đá;
- 01 xe mô tô biển số 51T4-8275;
- 01 điện thoại di động hiệu Oppo;

Kết luận giám định số 184/KLGD-PC09 ngày 30 tháng 8 năm 2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang kết luận: Các mẫu tinh thể màu trắng trong 01 (một) gói nylon màu trắng được hàn kín, có viên màu đỏ một đầu, để trong một bì thư được niêm phong gửi giám định là ma Ty, có khối lượng 0,2378 gam, loại Methamphetamine.

Cáo trạng số 19/CT-VKSTXCL ngày 21/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy truy tố Phạm Nguyễn D và Nguyễn A tội “Tàng trữ trái phép chất ma Ty” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Nguyễn D và Nguyễn A thừa nhận hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang giữ quyền công tố luận tội và tranh luận, đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Phạm Nguyễn D và

Nguyễn A phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma Ty”, áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Phạm Nguyễn D và Nguyễn A từ 01 năm đến 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Về vật chứng: Đề nghị căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 bì thư được niêm phong ký hiệu vụ số 184 ghi ngày 30 tháng 8 năm 2021, có các chữ ký in họ tên: Nguyễn Thanh Trường (Giám định viên), Huỳnh Tấn Liễu (Trợ lý giám định); chữ ký ghi họ tên: Đặng Nhứt KH (Bên nhận) và hình dấu tròn đỏ có nội dung: PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG. Bên trong có một gói nylon màu trắng được dán kín chứa 0,2120 gam là ma Ty còn lại sau giám định, loại Methamphetamin và 01 vỏ bao gói nylon màu trắng đã bị cắt một đầu để lấy mẫu giám định;

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Oppo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Cai Lậy, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo không khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trong suốt quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, các bị cáo Phạm Nguyễn D và Nguyễn A khai nhận hành vi phạm tội như sau: Khoảng 11 giờ 15 phút ngày 28/8/2021, tại ấp H, xã TH, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang, Phạm Nguyễn D và Nguyễn A có hành vi tàng trữ trái phép chất ma Ty có tổng khối lượng 0,2378 gam, loại Methamphetamine, nhằm mục đích sử dụng. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét, vật chứng thu giữ tại hiện trường, phù hợp với lời khai của nhân chứng. Theo kết luận giám định số 184/KLGD-PC09 ngày 30 tháng 8 năm 2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang kết luận: Các mẫu tinh thể màu trắng trong 01 (một) gói nylon màu trắng được hàn kín, có viên màu đỏ một đầu, để trong một bì thư được niêm phong gửi giám định là ma Ty, có khối lượng 0,2378 gam, loại Methamphetamine. Do vậy có đủ căn cứ để tuyên bố các bị cáo Phạm Nguyễn D và Nguyễn A đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma Ty”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự, an A xã hội, chế độ quản lý đặc biệt đối với việc tàng trữ chất ma Ty được pháp luật quy định, bản thân các bị cáo nhận thức rõ việc tàng trữ trái phép chất ma Ty là phạm tội nhưng vì muốn thỏa mãn cơn nghiện các bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy, buộc các bị cáo phải chịu mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội mà mình gây ra, như thế mới có tác dụng răn đe, giáo dục các bị cáo trở thành người tốt.

[4] Trong vụ án này các bị cáo Phạm Nguyễn D và Nguyễn A đều giữ vai trò là người thực hành nên xét về vai trò, tính chất và mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo là ngang nhau. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự khi quyết định hình phạt.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 01 bì thư được niêm phong ký hiệu vụ số 184 ghi ngày 30 tháng 8 năm 2021, có các chữ ký in họ tên: Nguyễn Thanh Trường (Giám định viên), Huỳnh Tấn Liễn (Trợ lý giám định); chữ ký ghi họ tên: Đặng Nhựt KH (Bên nhận) và hình dấu tròn đỏ có nội dung: PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG. Bên trong có một gói nylon màu trắng được dán kín chứa 0,2120 gam là ma Ty còn lại sau giám định, loại Methamphetamin và 01 vỏ bao gói nylon màu trắng đã bị cắt một đầu để lấy mẫu giám định;

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Oppo.

[6] Đối tượng tên Huy có hành vi bán trái phép chất ma Ty cho Phạm Nguyễn D và Nguyễn A; Mẫn cho D mượn điện thoại liên hệ mua ma Ty. Tuy nhiên, do không biết rõ họ và địa chỉ của Huy, Mẫn nên Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rõ và xử lý sau.

[7] Anh Đặng Ngọc Thương, sinh năm 1978, thường trú ấp Phú Thuận, xã Long Khánh, thị xã Cai Lậy có hành vi cho Phạm Nguyễn D mượn xe mô tô biển số 51T4-8275 nhưng không biết việc D sử dụng làm phương tiện đi mua ma Ty. Do đó, hành vi của anh Thương không cấu thành tội phạm.

[8] Đối với xe mô tô 51T4-8275, Đặng Ngọc Thương mua của người chưa rõ họ, tên nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Cai Lậy tiếp tục tạm giữ làm rõ xử lý sau.

[9] Xét, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang là có căn cứ.

[10] Về án phí: Các bị cáo Phạm Nguyễn D và Nguyễn A phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Phạm Nguyễn D và Nguyễn A phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma Ty”.

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Nguyễn D 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/8/2021.

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn A 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/8/2021.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 bì thư được niêm phong ký hiệu vụ số 184 ghi ngày 30 tháng 8 năm 2021, có các chữ ký in họ tên: Nguyễn Thanh Trường (Giám định viên), Huỳnh Tấn Liễn (Trợ lý giám định); chữ ký ghi họ tên: Đặng Nhứt KH (Bên nhận) và hình dấu tròn đỏ có nội dung: PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG. Bên trong có một gói nylon màu trắng được dán kín chứa 0,2120 gam là ma Tỳ còn lại sau giám định, loại Methamphetamine và 01 vỏ bao gói nylon màu trắng đã bị cắt một đầu để lấy mẫu giám định;

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Oppo.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 09/3/2022 giữa Công an và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang).

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Buộc các bị cáo Phạm Nguyễn D và Nguyễn A mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331 Bộ luật tố tụng hình sự:

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

*** Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSNDTXCai Lậy;
- Cơ quan THADSTX Cai Lậy;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, án văn.

Dương Thị Hằng Ni

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

(Ký tên, ghi rõ họ tên)

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

*** Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSNDTXCai Lậy;
- Cơ quan THADSTX Cai Lậy;
- Bị cáo; bị hại;
- Người liên quan;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Hồng Tâm

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ CAI LẬY
TỈNH TIỀN GIANG**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc L - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi giờ ngày 17 tháng 3 năm 2022;
Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Cai Lay, tỉnh Tiền Giang
Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Hằng Ni.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Tám và bà Đặng Thị Tiềm.
Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 09/2022/TLST-HS ngày 24 tháng 01 năm 2022 đối với:
Phạm Nguyễn D, sinh ngày 10/4/1998 tại tỉnh Tiền Giang;
Nguyễn A, sinh ngày 30/01/2002 tại tỉnh Tiền Giang;
Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;
Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC
VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

1. Về tội danh:

Tuyên bố các bị cáo Phạm Nguyễn D và Nguyễn A phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma Ty”

Kết quả biểu quyết: 3/3 (100%)

2. Về điều luật áp dụng và mức hình phạt:

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Nguyễn D 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/8/2021.

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn A 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/8/2021.

Kết quả biểu quyết: 3/3 (100%)

3. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 bì thư được niêm phong ký hiệu vụ số 184 ghi ngày 30 tháng 8 năm 2021, có các chữ ký in họ tên: Nguyễn Thanh Trường (Giám định viên), Huỳnh Tấn Liễn (Trợ lý giám định); chữ ký ghi họ tên: Đặng Nhựt KH (Bên nhận) và hình dấu tròn đỏ có nội dung: PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG. Bên trong có một gói nylon màu trắng được dán kín chứa 0,2120 gam là ma Ty còn lại sau giám định, loại Methamphetamin và 01 vỏ bao gói nylon màu trắng đã bị cắt một đầu để lấy mẫu giám định;

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Oppo.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 09/3/2022 giữa Công an và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang).

Kết quả biểu quyết: 3/3 (100%)

3. Về các vấn đề khác:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Buộc các bị cáo Phạm Nguyễn D và Nguyễn A mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331 Bộ luật tố tụng hình sự:

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Kết quả biểu quyết 3/3 (100%)

Nghị án kết thúc vào hồi giờ phút, ngày 17 tháng 3 năm 2022.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Ký tên, ghi rõ họ tên)

(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)